

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HSST

Ngày: 06/06/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Tiến.

- *Các Hội thẩm nhân dân :*

1. Ông Phan Công Ny

2. Bà Hồ Thị Kim Luyến

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Quốc Sang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Tô Văn Tông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/HSST, ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Minh Đ, sinh năm 1997, tại: Cần Thơ.

Nơi cư trú: 43 Cao B, phường T, quận N, thành phố C; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông: Huỳnh Văn B và bà: Đỗ Thị S; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Phan Công M, sinh năm 1997, tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: 36/2 Đ, phường T, quận N, thành phố C; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Phan Công B1 và bà: Tổng Thị Kim Th (chết); Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 30/3/2018 bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2021; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1997, tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: 80/4/24 Đ, phường T, quận N, thành phố C; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Bạch T; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 29/6/2020 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2021; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Trần Thị Th, sinh năm 1993, tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: 80/12 Đ, phường T, quận N, thành phố C; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Trần Văn H1 và bà Trần Thị L; Sống chung như vợ chồng với Lại Tấn T, có 04 người con lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 04/4/2018 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2021; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Trần Thị Thanh C, sinh năm 1998, tại Cần Thơ

Nơi cư trú: 42 C, phường T, quận N, thành phố C; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Trần Văn Kh và bà Nguyễn Thị O; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

Dương Văn L1 sinh năm 1979. Vắng mặt.

Nơi cư trú: 69/1 Nguyễn Thị M, phường T, quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: 80/4/33 Điện Biên P, phường T, quận N, thành phố C.

Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Nơi cư trú: 80/4/6 Điện Biên P, phường T, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 31/8/2021, Huỳnh Minh Đ, Phan Công M, Nguyễn Văn Đ1, Trần Thị Th, Trần Thị Thanh C cùng đi từ nhà của Đ tại số 43 C, phường T, quận N xuống vừa cá - đường Nguyễn Thị Minh Kh, phường T để mua cá. Trên đường đi, cả nhóm thấy xe ô tô tải biển số 65C-109.04 của anh Dương Văn L đang đỗ phía trước nhà số 50 Nguyễn Thị Minh K, phường T, không có người trông coi nên cả nhóm lại gần kiểm tra thấy trên thùng xe có chở nhiều thùng phi bằng nhựa

màu xanh và 02 thùng xốp màu trắng. Đ, Đ1 và M mở nắp 02 thùng xốp, thấy bên trong 01 thùng có chứa nhiều bạch chả viên đóng gói và 01 thùng đựng cá bạc má ướp đá nên cả nhóm nảy sinh ý định lấy trộm. M, Đ và Đ1 khiêng 02 thùng xốp trên đi bộ vào hẻm 72B Nguyễn Thị Minh Khai, phường Tân An, còn Th và C đi bộ theo sau. Khi cả nhóm đi đến đầu hẻm 80 đường Điện Biên Phủ, phường Tân An thì dừng lại mở nắp 02 thùng xốp ra kiểm tra thấy trong thùng đựng chả viên có 10 bạch chả viên hương bò, 10 bạch chả cá viên hành tiêu, và 10 bạch chả viên hương tôm, tất cả đều có trọng lượng 500gr/bịch, trong thùng xốp còn lại chứa 40 kg cá bạc má (loại 6/8). Đ chia cho mỗi người 01 bạch chả viên, lấy 05 bạch chả viên và 03 con cá để lại cả nhóm cùng ăn, số còn lại mang đi bán. Sau đó, Th và C mang số cá và chả viên được chia về nhà Đ để ăn, còn Đ, M và Đ1 mang số cá bạc má còn lại bán cho chị Nguyễn Ngọc H được tổng số tiền là 1.200.000 đồng. Riêng số chả viên còn lại, Đ mang đến bán cho chị Nguyễn Thị Thu Th được số tiền là 200.000 đồng. Số tiền có được từ bán cá và chả viên về nhà Đ chia tiền cho Th và Chi, mỗi người được 200.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng cả nhóm thống nhất sẽ mua bia về uống, còn dư sẽ chia đều cho Đ, M và Đ1.

Đến khoảng 23 giờ, cùng ngày anh Dương Văn L phát hiện bị mất 02 thùng xốp, bên trong có chứa cá bạc má và chả viên nên đến Công an phường T trình báo sự việc.

Qua rà soát camera an ninh và đối tượng nghi vấn, Công an phường T mời làm việc Huỳnh Minh Đ, Phan Công M, Nguyễn Văn Đ1, Trần Thị Th và Trần Thị Thanh Ch. Tại Cơ quan Công an, Đ, M, Đ1, Th và C đều thừa nhận hành vi lấy tài sản của anh Dương Văn L như đã nêu trên. Đồng thời, Đ đã liên hệ chuộc lại số chả viên đã bán cho chị Th và đã giao nộp để Công an thu hồi: 09 bạch chả viên hương bò; 02 bạch chả cá viên hành tiêu và 10 bạch chả viên hương tôm (tất cả đều có trọng lượng 500gr/bịch). Riêng số cá bạc má, chị H sau khi mua cá chị H đã chuyển cho nhiều người khác nên không thu hồi được (*bút lục: 65 - 68*).

Bản Kết luận định giá tài sản số 952/KL-HĐĐG ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều kết luận: 30 bạch chả viên và 40kg cá bạc má có tổng trị giá là 2.670.000 đồng (*bút lục: 54*).

Quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Minh Đ, Phan Công M, Nguyễn Văn Đ, Trần Thị Th và Trần Thị Thanh C đều thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Đối với chị Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị Thu Th có mua cá và chả viên do Huỳnh Minh Đ mang đến bán nhưng không biết số hàng hóa trên là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Cơ quan điều tra đã làm rõ và ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Dương Văn L 09 bạch chả viên hương bò; 02 bạch chả cá viên hành tiêu và 10 bạch chả viên hương tôm, anh L đã nhận lại.

Về trách nhiệm dân sự các bị cáo đã cùng nhau bồi thường xong cho anh Dương Văn L số tiền 2.470.000 đồng, anh L có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cáo trạng số 48/2022/CT-VKSNK ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, truy tố các bị cáo Huỳnh Minh

Đ, Phan Công M, Nguyễn Văn Đ1, Trần Thị Th, Trần Thị Thanh C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Phan Công M, Nguyễn Văn Đ1, Trần Thị Th, Trần Thị Thanh C; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th, bị cáo M, bị cáo Đ1. Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ, C. Xử phạt các bị cáo cùng về tội Trộm cắp tài sản.

- Bị cáo Huỳnh Minh Đ mức án từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.
- Bị cáo Phan Công M mức án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 mức án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.
- Bị cáo Trần Thị Th mức án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.
- Bị cáo Trần Thị Thanh C mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự ghi nhận các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.470.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Các bị cáo sau khi nhậu cùng nhau và hết thức ăn để nhậu tiếp, đã thống nhất cùng nhau đi xuống chợ cá An Lạc để kiếm thức ăn. Khi phát hiện trên xe của anh L có hai thùng xốp, bị cáo Đ leo lên kiểm tra thì phát hiện trong đó có chứa cá viên và cá tươi. Cả nhóm thống nhất cùng nhau lấy trộm tài sản của anh L, để sử dụng và đem bán lấy tiền chia nhau.

Bị cáo Đ, C, Đ1, M cùng khiêng hai thùng cá vào hẻm cất giấu, Th theo sau. Cả nhóm thống nhất, lấy 1 ít cá tươi và cá viên về làm mồi nhậu, số còn lại Đ chia cho mỗi người 1 bịch cá viên, số còn lại sẽ đem bán lấy tiền mua bia nhậu, còn dư thì chi đều cho nhau. Th và C đi về chỗ nhậu trước để làm mồi nhậu. Đ cùng M, Đ1 đem bán cho chị Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị Thu Th số cá tươi và cá viên. Do Đ quen biết chị H và chị T, nên Đ đứng ra giao dịch cùng hai chị, còn M và Đ1 thì khiêng thùng cá theo.

Sau khi bán cá viên cho chị T với giá 200.000 đồng, bán thùng cá bạc má cho chị H với giá 1.200.000 đồng. Các bị cáo thống nhất chia nhau mỗi người 200.000 đồng, số tiền còn dư sẽ mua bia cho cả nhóm tiếp tục nhậu. Đ đã chia trước cho Th, C mỗi người 200.000 đồng. Sáng hôm sau Đ chưa kịp chia tiền cho M và Đ1 thì bị công an phường Tân An mời về làm việc.

Qua kết quả điều tra nhận thấy, các bị cáo không có sự bàn bạc phân công vai trò từ trước, mà khi gặp tài sản đều thống nhất cùng nhau lấy, cùng đem đi cất giấu và bán tài sản. Sau khi lấy tài sản thống nhất chia đều và phục vụ cho việc ăn nhập của cả nhóm. Số tiền bán được còn lại thống nhất chia đều. Do đó xét các bị cáo là đồng phạm giản đơn, có vai trò ngang nhau trong vụ án, hưởng lợi bằng nhau, tuy nhiên bị cáo Đ là người có vai trò tương đối nổi trội hơn do là Đ cùng M trực tiếp lấy trộm tài sản, Đ cũng là người trực tiếp bán tài sản.

Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, phù hợp với mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Các bị cáo là thanh niên trẻ nhưng lại lười biếng lao động, chỉ muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài hưởng thụ cho bản thân, không chịu lao động chân chính để giúp ích cho gia đình và xã hội. Trong thời gian dịch bệnh diễn biến phức tạp, Nhà nước thực hiện giãn cách xã hội, hạn chế tụ tập nhằm tránh lây lan dịch bệnh, mà các bị cáo còn tụ tập cùng nhau, xem thường quy định phòng chống dịch bệnh của nhà nước. Các bị cáo Th, M, Đ1 đều có một tiền án, vừa chấp hành án xong về tới địa phương không bao lâu là đã tiếp tục phạm tội. Cho thấy các bị cáo rất xem thường pháp luật, không sửa đổi bản thân trở thành người hữu dụng cho gia đình và xã hội, do đó cần phải có mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục các bị cáo. Đối với Đ và C tuy phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng lại xem thường và quy phạm các quy định phòng chống dịch bệnh tại địa phương, tụ tập cùng các bị cáo khác, do đó cũng cần có mức án phù hợp. Tuy nhiên vai trò của Đ có phần nổi trội hơn bị cáo C, nên mức án có phần cao hơn C là phù hợp.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên đều cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ và C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đ, C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo M, Đ, Th mỗi bị cáo đều có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đối với các bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Văn L đã nhận lại một phần tài sản. Phần chưa thu hồi được các bị đã cùng nhau bồi thường 2.470.000 đồng cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì khác

[6] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Dương Văn L 09 bịch chứa cá viên hương bò, 02 bịch cá cá viên hành tiêu và 10 bịch chứa viên hương tôm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Phan Công M, Nguyễn Văn Đ1, Trần Thị Th, Trần Thị Thanh C.

Áp dụng thêm: Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phan Công M, Trần Thị Th, Nguyễn Văn Đ1; Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Minh Đ, Trần Thị Thanh C.

Tuyên bố: Các bị cáo **Huỳnh Minh Đ, Phan Công M, Nguyễn Văn Đ1, Trần Thị Th, Trần Thị Thanh C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt:

- Bị cáo **Huỳnh Minh Đ 09 tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Bị cáo **Phạm Công M 01 năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Bị cáo **Nguyễn Văn Đ1 01 năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Bị cáo **Trần Thị Th 01 năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Bị cáo **Trần Thị Thanh C 06 tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc các bị cáo đã bồi thường 2.470.000 đồng cho bị hại.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã trả lại tài sản cho anh Dương Văn L.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm,

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ninh Kiều;
- Công an quận Ninh Kiều;
- Trại tạm giam Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục T.H.A Dân sự, quận Ninh Kiều;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

Phạm Thị Kim Tiến

